

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 28/11/2021

V/v: “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN TỈNH HÀ BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Lan Anh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa và ông Hoàng Thế Quỳnh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Phương Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Hồng Hạnh – Kiểm sát viên

Vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2021/ TLST - HNGĐ ngày 06/5/2021 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST- HNGĐ, ngày 21/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/QĐST - HNGĐ, ngày 09/8/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2021/QĐST - HNGĐ, ngày 31/8/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2021/QĐST - HNGĐ, ngày 13/9/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ng - sinh năm 1993.

Trú tại: TK 14, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB.

Chỗ ở hiện nay: TK LS, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB.

Bị đơn: Anh Nguyễn Chí H - sinh năm 1985.

Trú tại: TK 14, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03/05/2021; trả lời thông báo thụ lý vụ án, bản tự khai, biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Ng trình bày: Chị và anh Nguyễn Chí H sau một thời gian tìm hiểu đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Lương Sơn ngày 21/12/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng sống cùng bố mẹ chồng ở TK 14, thị trấn LS, huyện LS, tỉnh HB. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến tháng 10/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm lối sống, phương pháp phát triển kinh tế gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Mâu thuẫn gia đình quá căng thẳng nên ngày 20/4/2021 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống. Chị và anh Nguyễn Chí H sống ly thân từ đó đến nay không quan tâm đến nhau. Vợ chồng chị không có biện pháp khắc phục mâu thuẫn gia đình, chị nhận thấy bản thân chị không còn tình cảm với anh H, mâu thuẫn gia đình chị đã trầm trọng, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Chí H.

Vợ chồng có một chung tên Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 20/7/2018, hiện nay cháu Vy đang ở với chị Ng. Được Tòa giải quyết cho ly hôn chị xin được nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Vợ chồng không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết. Vợ chồng không nợ ai cũng không cho ai vay nợ, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Chí H chỉ đến Tòa làm việc vào ngày 20/5/2021, trong văn bản trả lời thông báo thụ lý vụ án, bản tự khai ngày 20/5/2021 anh H xác nhận thời gian điều kiện kết hôn, con chung, tài sản chung, công nợ chung như chị Ng trình bày là đúng. Về mâu thuẫn gia đình anh H cho rằng trong quá trình chung sống hai vợ chồng vẫn luôn hòa thuận vui vẻ bình thường, nhưng do thời gian gần đây hai vợ chồng trong công việc không đồng nhất quan điểm ở một số công việc như sửa chữa nhà cửa, vợ chồng cãi nhau và anh có bạt tai chị Ng một cái nên chị Ng bỏ về nhà mẹ đẻ sống. Qua sự việc anh H nhận thấy mình sai nên đã vào nhà ngoại xin lỗi vợ và ông bà ngoại. Anh không đồng ý ly hôn, anh xin đoàn tụ gia đình.

Về con chung anh trình bày nếu phải ly hôn anh có nguyện vọng xin được nuôi con Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 20/7/2018.

Tài sản chung, công nợ chung không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Còn những lần làm việc khác Tòa án đã tiến hành giao nhận hợp lệ các văn bản của Tòa cho anh Hoan như: Thông báo về phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai

chứng cứ và hòa giải ngày 14/6/2021; Thông báo phiên hòa giải lần hai ngày 28/6/2021; Quyết định xét xử số 18 ngày 21/7/2021; Các giấy triệu tập phiên tòa; Các quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh H không đến Tòa làm việc theo quy định của pháp luật nên không tiến hành hòa giải được, anh H vắng mặt nhiều lần tại phiên tòa không có lý do.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/9/2021 bà Hoàng Thị B mẹ anh Nguyễn Chí H xác nhận giữa anh H và chị Ng có xảy ra xích mích trong quá trình chung sống, đình đám tháng 4/2021 anh H có tát chị Ng một cái, sau đó chị Ng gọi bố mẹ đẻ lên nhà bà đẻ đón chị Ng về nhà bố mẹ đẻ sống. H và Ng sống ly thân từ tháng 4/2021 đến nay. Chị Ng có đơn xin ly hôn với anh H bà mong muốn các con sống chung sống hòa thuận hạnh phúc, nhưng nếu chị Ng cương quyết xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Qua xác minh đại diện tiểu khu 14 thị trấn Lương Sơn và trưởng công an thị trấn Lương Sơn cho biết anh Nguyễn Chí H có hộ khẩu tại tiểu 14, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Hiện nay anh H vẫn sinh sống làm việc tại tiểu khu 14 thị trấn Lương Sơn, chưa là thủ tục tạm trú tạm vắng đi nơi khác

Ý kiến của Đại diện của Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử và tại phiên tòa hôm nay; Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do tại phiên họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 ngày 14/6/2021, phiên hòa giải lần hai ngày 28/6/2021 và tại các phiên tòa, như vậy bị đơn anh Nguyễn Chí H đã từ bỏ quyền của mình theo quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS.

- Về nội dung vụ án:

Áp dụng điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lê Thị Bích Ng.

+ Xử cho chị Lê Thị Bích Ng được ly hôn anh Nguyễn Chí H.

+ Về con chung: Xử cho chị Lê Thị Bích Ng được nuôi con Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 20/7/2018. Chị Ng chưa yêu cầu anh Nguyễn Chí H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

+ Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về công nợ: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Lê Thị Bích Ng phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả hỏi tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các đương sự tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tranh chấp ly hôn giữa chị Lê Thị Bích Ng và anh Nguyễn Chí H là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình, anh Nguyễn Chí H có hộ khẩu tại tiểu khu 14, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Nguyễn Chí H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Để bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự, Hội đồng xét xử ra Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại Điều 227, Điều 233, Điều 241 Bộ luật tố tụng dân sự. Phiên tòa hôm nay bị đơn anh Nguyễn Chí H vắng mặt lần thứ hai không có lý do, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Bích Ng và anh Nguyễn Chí H có đăng kí kết hôn tại UBND thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình ngày 21/12/2007 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Theo chị Ng trình bày sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống đến ngày 20/4/2021 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm lối sống, phương pháp phát triển kinh tế, hai vợ chồng thường xuyên to tiếng với nhau. Ngày 20/4/2021 anh H đánh chị Ng nên chị Ng bỏ về nhà mẹ đẻ sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không quan tâm nhau. Nay chị Ng nhận thấy không còn tình cảm với anh H, mâu thuẫn gia đình anh chị đã rất trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Chí H. Anh H xác nhận hai vợ chồng anh có

mâu thuẫn trong một số công việc như sửa chữa nhà. Trong lúc hai vợ chồng cãi nhau anh có bạt tai chị Ng một cái nên chị Ng bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Anh H nhận thấy việc làm của mình là sai nên anh đã vào gia đình nhà ngoại để xin lỗi chị Ng cùng như bố mẹ vợ. Anh mong muốn Tòa án hòa giải để hai vợ chồng anh sống hạnh phúc, anh không đồng ý ly hôn, anh xin đoàn tụ gia đình.

Hội đồng xét xử xét thấy anh H mong muốn được đoàn tụ gia đình, anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng anh về chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên vào các phiên hòa giải ngày 22/6/2021 và 08/7/2021 Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các thông báo phiên hòa giải cho anh Nguyễn Chí H, nhưng anh H vẫn không đến Tòa án để làm việc theo quy định của pháp luật nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Mặt khác anh H không đưa ra được các biện pháp để khắc phục mâu thuẫn gia đình. Anh H liên tiếp vắng mặt tại các phiên tòa không có lý do. Điều đó chứng tỏ anh H coi thường pháp luật và không thực sự mong muốn được đoàn tụ gia đình như anh đã trình bày. Mâu thuẫn giữa chị Lê Thị Bích Ng và anh Nguyễn Chí H đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không còn tồn tại anh H và chị Ng sống ly thân từ tháng 4/2021 đến nay. Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Lê Thị Bích Ng được ly hôn với anh Nguyễn Chí H để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Ng.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V sinh ngày 20/7/2018. Hiện nay cháu V đang ở với chị Ng. Anh Nguyễn Chí H và chị Lê Thị Bích Ng đều có nguyện vọng xin được nuôi con. Hội đồng xét xử xét nguyện vọng nuôi con của hai anh chị là chính đáng. Tuy nhiên hiện nay cháu V còn nhỏ, cháu là con gái, mặt khác anh H có nguyện vọng nuôi con nhưng không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập, tại phiên tòa ngày hôm nay anh H cũng vắng mặt nên không thể giao con cho anh H nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 20/7/2018 cho chị Ng trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu V trưởng thành đủ 18 tuổi theo quy định tại Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Chị Ng chưa yêu cầu anh Nguyễn Chí H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

[4]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về công nợ: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét..

[6]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án chị Lê Thị Bích Ng phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Lê Thị Bích Ng:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị Bích Ng được ly hôn với anh Nguyễn Chí H.

2. Về con chung: Chị Lê Thị Bích Ng trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 20/7/2018 cho đến khi cháu V trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Ng chưa yêu cầu anh Nguyễn Chí H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Anh Nguyễn Chí H có quyền thăm con chung sau ly hôn, không ai được cản trở quyền này.

3. Chị Lê Thị Bích Ng phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003147 ngày 06 tháng 5 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yếu công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện LS;
- Chi cục Thi hành án DS H. LS;
- UBND thị trấn Lương Sơn
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

